

Phú Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ Công nghệ thông tin tại Việt Nam

Bệnh viện YHCT tỉnh Phú Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán mua sắm cho nội dung thuê thiết bị Công nghệ thông tin triển khai Bệnh án điện tử giai đoạn 2025-2027 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện YHCT tỉnh Phú Yên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Hồng Linh Chức vụ: viên chức phòng Tổ chức - Hành chính

Số điện thoại: 0257 3842836

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên. Địa chỉ: 399 Lê Duẩn, Phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Nhận qua Email: nguyenthihonglinh@phuyen.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày 09 tháng 5 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 13 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa chi tiết theo Bảng sau: (Phụ lục đính kèm)

2. Thời gian dự kiến sử dụng dịch vụ: 30 tháng (từ tháng 6/2025 đến tháng 11/2027).

3. Thông tin khác:

- Đề nghị các nhà cung cấp báo giá cung cấp đầy đủ thông tin theo mẫu Báo giá (đính kèm).

Trân trọng./. 



PHỤ LỤC
DANH MỤC DỊCH VỤ THUÊ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRIỂN KHAI
BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ GIAI ĐOẠN 2025-2027
(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày 09/5/2025 của Bệnh viện YHCT Phú Yên)



STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy chủ	- Thiết bị mới 100%. - Năm sản xuất 2024 trở về sau. CẤU HÌNH CƠ BẢN bao gồm: Máy chủ: 01 cái Phụ kiện kèm theo YÊU CẦU KỸ THUẬT: - Thiết bị có kiểu dáng: 2U dạng rack. - Bộ vi xử lý: ≥2 bộ Intel Xeon Silver 4410Y 2G, 12C/24T, 16GT/s, 30M Cache, Turbo, HT (150W) DDR5-4000. - Bộ nhớ: ≥4 thanh 32GB RDIMM, 4800MT/s Dual Rank; tổng cộng ≥16 khe cắm DDR5 DIMM, Hỗ trợ tối đa dung lượng RDIMM 1 TB, tốc độ lên đến ≥4800 MT/s, hỗ trợ chuẩn ECC DDR5 DIMMs (là sản phẩm chính hãng, đồng bộ cùng nhãn hiệu với máy chủ). - Khung máy: chuẩn 3.5" với ≥8 hộc ổ cứng (SAS/SATA) (là sản phẩm chính hãng, đồng bộ cùng nhãn hiệu với máy chủ). - Lưu trữ: ≥6 x Dell 4TB 7.2K RPM NLSAS 12Gbps 512n 3.5 in Hot -Plug; ≥2 ổ cứng 480GB SSD SATA Read Intensive 6Gbps 512 2.5in Hot-plug AG Drive, 1 DWPD (là sản phẩm chính hãng, đồng bộ cùng nhãn hiệu với máy chủ). - Điều khiển lưu trữ: PERC H755 SAS gắn trong hỗ trợ RAID 0, 1, 5, 6, 10, 50, 60. - Số lượng hộc ổ cứng: mặt trước lên đến ≥8 hộc chuẩn 3.5-inch SAS/SATA (HDD/SSD) dung lượng tối đa 160 TB; mặt sau: ≥2 hộc chuẩn 2.5-inch SAS/SATA/NVMe (HDD/SSD) dung lượng tối đa 30.72 TB (là sản phẩm chính hãng, đồng bộ cùng nhãn hiệu với máy chủ). - Nguồn: tối thiểu 2 nguồn 800W, chạy song song, hỗ trợ thay thế nóng.	01	Bộ

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		- Giao tiếp mạng LAN: Dual Port 1Gb On-Board - Các cổng: + Mặt trước: ≥ 1 x Direct (Micro-AB USB) port; ≥ 1 x USB 2.0; ≥ 1 x VGA Internal Ports; ≥ 1 x USB 3.0 (optional). + Mặt sau: ≥ 1 x Dedicated iDRAC Ethernet port; ≥ 1 x USB 2.0; ≥ 1 x USB 3.0; ≥ 1 x VGA; ≥ 1 x Serial (optional).		
2	Thiết bị tường lửa Firewall	- Thiết bị mới 100%. - Năm sản xuất 2024 trở về sau. CÁU HÌNH CƠ BẢN bao gồm: Thiết bị tường lửa: 01 cái Phụ kiện kèm theo YÊU CẦU KỸ THUẬT: - Thiết bị có tối thiểu 22 x GE RJ45 ports (bao gồm tối thiểu: 2 x WAN ports, 1 x DMZ port, 1 x Mgmt port, 2 x HA ports, 16 x switch ports with 4 SFP port shared media), ≥ 4 SFP ports, ≥ 2 x 10G SFP + FortiLinks, dự phòng nguồn điện kép. - Phần cứng cộng với FortiCare Premium và FortiGuard Unified Threat Protection. - Bản quyền tối thiểu 01 năm.	01	Cái
3	Windows Server 2022	Windows Server 2022 bản tiêu chuẩn mới 100%, chưa được kích hoạt.	01	Bộ
4	SQL Server Std 2022	SQL Server Std 2022 bản tiêu chuẩn mới 100%, chưa được kích hoạt.	01	Bộ
5	Bộ lưu điện	- Thiết bị mới 100%. - Năm sản xuất 2024 trở về sau. - Môi trường hoạt động: Phù hợp với nhiệt độ, độ ẩm của Việt Nam. CÁU HÌNH CƠ BẢN bao gồm: Bộ lưu điện: 01 cái	01	Bộ

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		YÊU CẦU KỸ THUẬT bao gồm: Nguồn vào: - Điện áp danh định: 220/230/240 Vac - Ngưỡng điện áp: 100 ~ 300 Vac - Số pha: 1 pha (2 dây + dây tiếp đất) - Tần số danh định: 50/60 Hz (40 ~ 70 Hz) - Hệ số công suất: 0,99 Nguồn ra: - Công suất: 3 kVA/2,7 Kw. - Điện áp: 220/230/240 Vac $\pm$ 1%. - Số pha: 1 pha (2 dây + dây tiếp đất). - Dạng sóng: Sóng Sine thật (True sine-wave) hoặc tương đương. - Tần số: 50/60 Hz $\pm$ 0.05 Hz (Chế độ ắc quy) - Hiệu suất: $\geq$91% (97% - ECO Mode). - Cấp điện ngõ ra: IEC C13 * 4 & IEC C19*1 Chế độ BYPASS: - Tự động chuyển sang chế độ Bypass: Khi UPS lỗi và hoặc quá tải. Ắc quy: - Loại ắc quy: 12VDC, kín khí, không cần bảo dưỡng. - Thời gian lưu điện: >3,5 phút với 100% tải. Giao diện: - Bảng điều khiển: Nút khởi động/Tắt còi báo/Nút tắt nguồn. - LED hiển thị tối thiểu các trạng thái: Chế độ điện lưới, chế độ ắc quy, chế độ Bypass, dung lượng tải, dung lượng ắc quy, báo trạng thái hư hỏng... - Cổng giao tiếp: RS232, khe cắm mở rộng.		

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		Phần mềm quản lý: - Phần mềm quản trị Winpower đi kèm, cho phép giám sát, tự động bật/tắt UPS và hệ thống. - Hỗ trợ tất cả các hệ điều hành Window, Linux, Unix, Sun. Thời gian chuyển mạch: 0ms - Độ ồn khi máy hoạt động: $\leq 50\text{dB}@1\text{ meter}$ - Kích thước (RxDxC) thiết bị: 190x400x325 (mm) $\pm 5\%$		
6	Bộ máy vi tính	- Thiết bị mới 100%. - Năm sản xuất 2024 trở về sau CẤU HÌNH CƠ BẢN bao gồm: - Màn hình: 01 cái - CPU: 01 cái - Mainboard: 01 cái - Keyboard: 01 cái - Chuột máy tính: 01 cái - Case: 01 cái - Ram: ≥ 01 cái - Ổ cứng: ≥ 01 cái - Nguồn: 01 cái - Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo YÊU CẦU KỸ THUẬT bao gồm: - Bộ xử lý: Intel Core i5 ≥ 12400 (lên đến 4.4 GHz với Intel Turbo Boost Technology, 18 MB, 6 cores, 12 threads) hoặc tương đương. - Bộ nhớ RAM: $\geq 8\text{ GB DDR4-2666 MHz}$. - Ổ cứng: $\geq 256\text{ GB PCIe NVMe M.2 SSD}$. - Mainboard H610 hoặc tương đương.	09	Bộ

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		- Bàn phím và chuột có dây, kết nối qua cổng USB (là sản phẩm chính hãng, đồng bộ cùng nhãn hiệu với máy tính). - Case: đồng bộ thương hiệu máy tính. - Màn hình: + Kích thước: ≥ 21.5 inch, đồng bộ thương hiệu với thân máy. + Độ phân giải: tối thiểu 1920 x 1080 pixels. - Hệ điều hành: Windows 11 pro bản quyền (có tài liệu chứng minh nguồn gốc)		
7	Thiết bị đọc CCCD gắn chip	- Thiết bị mới 100%. - Năm sản xuất 2024 trở về sau. - Nhà cung cấp thiết bị đọc chip trên thẻ căn cước phải cung cấp chứng nhận xuất xứ (CO) hoặc giấy tờ tương đương của sản phẩm, hoặc các thành phần cấu tạo nên sản phẩm, đảm bảo có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. - Nhà cung cấp thiết bị đọc chip trên thẻ căn cước phải cung cấp chứng nhận chất lượng sản phẩm (CQ) hoặc tương đương để chứng minh thiết bị đáp ứng đầy đủ những tiêu chuẩn chất lượng của nước sản xuất hoặc quốc tế. CÁU HÌNH CƠ BẢN bao gồm: - Thiết bị đọc CCCD: 01 Bộ - Phần mềm đọc thẻ - Phụ kiện đi kèm ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG: Nhiệt độ và độ ẩm hoạt động: Đảm bảo hoạt động bình thường điều kiện khí hậu Việt Nam. YÊU CẦU KỸ THUẬT bao gồm: - Thiết bị có khả năng phân tích dữ liệu MRZ tự động khi thẻ thực hiện xác thực - Đọc dữ liệu CCCD gắn chip. - Giải mã dữ liệu trong chip. - Xác thực chip AA/CA.	02	Bộ

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		- Nhận diện khuôn mặt và so khớp khuôn mặt. - Thiết bị đọc chip trên thẻ căn cước phải tương thích và có khả năng hiển thị hoặc kết nối tới màn hình hiển thị thông tin công dân (đã đọc được từ chip trên thẻ) theo chuẩn ICAO 9303 hoặc tương đương. - Thiết bị đọc chip trên thẻ căn cước phải hỗ trợ cơ chế cập nhật, nâng cấp, sửa lỗi phần mềm. - Giao tiếp với thẻ CCCD với một trong hai giao thức sau: - Giao thức tiếp xúc: Tuân thủ tiêu chuẩn ISO/IEC 7816 hoặc tiêu chuẩn trong nước TCVN 11167 về Thẻ định danh; Thẻ mạch tích hợp; Hỗ trợ thẻ vi xử lý với giao thức T = 0 hoặc T = 1. - Giao thức không tiếp xúc: Tuân thủ tiêu chuẩn ISO/IEC 14443 hoặc bộ tiêu chuẩn TCVN 11689 về Thẻ định danh; Thẻ mạch tích hợp không tiếp xúc; Thẻ cảm ứng; Tốc độ đọc tối thiểu 106 Kb/s. - Khe cắm thẻ SAM (nếu có): Hỗ trợ tối thiểu 1 khe cắm SAM (ISO/IEC 7816); hoặc Hỗ trợ SAM trên bo mạch. - Hệ điều hành hỗ trợ: tối thiểu hệ điều hành Windows. - Nguồn cấp, điện áp: Cần đáp ứng một trong các tiêu chí sau: + 5V- DC (từ USB). + POE (802.1af). + Adapter 5VDC-24VDC. + Pin rời tối thiểu 70 mAh. - Giao tiếp với máy tính: tối thiểu qua USB - Tần số và vô tuyến điện: Cần đáp ứng các quy chuẩn, quy định tương ứng với băng tần sử dụng như sau: + QCVN 112:2017/BTTTT về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến truyền dữ liệu băng rộng. + QCVN 54:2020/BTTTT về thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trái		

STT	Danh mục	Tính năng, kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Đơn vị tính
		phổ trong băng tần 2,4 GHz. + QCVN 65:2021/BTTTT về thiết bị truy nhập vô tuyến băng tần 5 GHz. + QCVN 55:2023/BTTTT về thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 kHz đến 25 MHz, thiết bị vòng từ hoạt động trong dải tần từ 9 KHz đến 30 MHz. + QCVN 117:2023/BTTTT về thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất GSM, W-CDMA, EUTRA – phần truy nhập vô tuyến. - Cảm biến vân tay (nếu có): Cần đáp ứng các tiêu chí sau: - Nhận diện vân tay sống (LFD). - Kích thước vùng quét tối thiểu 16 x 21mm. - Độ phân giải tối thiểu 300x400 pixels, 500 PPI. - Camera (nếu có): Độ phân giải tối thiểu 1280x720 pixels, 30 fps. - Đầu đọc MRZ (nếu có): Hỗ trợ chuẩn ICAO Doc 9303. - Tín hiệu nhận biết khi quét: Thiết bị phải có đèn báo hiệu trên thân máy hoặc phát âm thanh đồng thời khi quét thông tin thành công để người dùng nhận biết dễ dàng. - Có API hỗ trợ tích hợp với phần mềm bên thứ 3. - Phần mềm đọc thẻ: + Đọc dữ liệu thẻ CCCD gắn chip. + Xác thực khuôn mặt. + Xác thực Bộ Công an: Dữ liệu DSCert để xác minh qua trung gian CSDL Quốc gia về cư dân.		

TÊN CÔNG TY BẢO GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Phú Yên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên, qua khảo sát thực trạng thiết bị, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh)] báo giá cung cấp dịch vụ cho thuê..... như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ cho thuê:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1						
2						
...						
Tổng cộng (Chi phí Báo giá sẽ bao gồm thuế và các chi phí khác)						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:..... ngày.
3. Thời gian dự kiến sử dụng dịch vụ: 30 tháng (từ tháng 6/2025 đến tháng 11/2027).
4. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Các hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ theo quy định của pháp luật.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))